

SẢN PHẨM MỚI

Renafine®

KH-1200G

Vì nó an toàn tuyệt vời cho con người, và khử trùng khử mùi mạnh mẽ, nên nước điều chỉnh độ pH axit hypochlorit đã được sử dụng trong nhiều lĩnh vực khác nhau. Renafine là máy để sản xuất nước trung hòa pH này.

Là một chất khử trùng bằng cách trộn khí carbon dioxide trong natri hypochlorite kiềm cổ điển, do tác dụng đệm của các khí axit carbonic, và sau đó thực hiện một live ổn định nước axit hypochlorous giá trị pH có tính axit yếu.

Tính sát khuẩn này, so với Natri Hypochlorite, thì có tác dụng nhanh hơn vài chục lần, vì thế có thể sử dụng với nồng độ thấp và giảm được mùi Clo



Những lợi ích khi sử dụng khí Cacbonic

TUYỆT ĐỐI AN TOÀN KHI SẢN XUẤT

Khí sản xuất nước Hypochlorit điều chỉnh pH, sẽ không có nguy cơ độc hại khí Clo.

(Lưu ý: Ở các máy thông thường khác, khi bạn sử dụng axit hydrochlorit như một chất trung hòa sodium hypochlorit, nếu chỉ sử dụng sai 2 chất này, thì nguy cơ tạo ra khí Clo rất lớn)

Duy trì độ pH

Khí Cacbonic có tính gắn kết pH, duy trì được pH 4,5 ~ 5,5.

Ở đây, do bổ sung Natri Hypochlorit có tính kiềm nên pH tăng lên 1 chút thành pH 5,5 ~ 6,5. Khu vực này sẽ không tạo ra khí Clo, tỉ lệ hàm lượng Axit Hypochlorit rất cao, nước diệt khuẩn trong trạng thái hoàn hảo.

※ Giá trị số thực tế là khoảng 6,0.

TÁC DỤNG DIỆT KHUẨN CỦA NƯỚC HYPOCLORIT ĐIỀU CHỈNH PH VÀ THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA MÁY RENAFINE

ノロウイルス代替のウイルス

Tác dụng diệt khuẩn virut đối với Virut calicivirus mèo (FCV)

| | 0 phút | 1 phút |
|----------------------------------|---------------------------------|----------------------------|
| | log mức lây nhiễm / 0.1 ml (*1) | Log mức lây nhiễm / 0.1 ml |
| RenaWater (*2) | < 1 | < 1 |
| Thuốc đối chiếu: PBS (*3) | 6.43 | 6.49 |

Bởi: Tập đoàn NPO Hiệp hội Nghiên cứu Y sinh

(*1) log mức lây nhiễm: Logarit của sự lây nhiễm virus (= số lượng các virus mang tế bào lây nhiễm)

(*2) RenaWater: là tên thương mại của nước Hypoclorit điều chỉnh pH được sản xuất bằng máy renafine

(*3) PBS; Phosphate buffered saline (Nước muối phosphat) Sinh học tế bào, bộ đệm thường được sử dụng trong các thí nghiệm đối phó với sinh hóa của tế bào, vv

Kết quả thử nghiệm khử trùng cho các vi khuẩn khác nhau (mẫu và dung dịch pha loãng/RenaWater cùng lượng như nhau và để yên trong 1 phút)

| Vi khuẩn thử nghiệm | Số lượng vi khuẩn | Số lượng vi khuẩn và dung dịch Renawater sau 1 phút trộn | Đơn vị | Phương pháp kiểm tra |
|--|---------------------|--|--------|--|
| <i>Bacillus subtilis</i> (枯草菌) | 6.2x10 ⁵ | Không phát hiện | con/ml | Phương pháp nuôi cấy trong môi trường agar tiêu chuẩn |
| <i>Escherichia coli</i> (大腸菌) | 1.1x10 ⁶ | Không phát hiện | con/ml | Phương pháp nuôi cấy trong môi trường muối Agar Desoxycholate |
| <i>Legionella pneumophila</i> (レジオネラ属菌) | 1.7x10 ⁶ | Không phát hiện | con/ml | Phương pháp nuôi cấy trong môi trường Agar BCYE α |
| <i>Clostridium perfringens</i> (ウェルシュ菌) | 1200 | Không phát hiện | con/ml | Phương pháp nuôi cấy trong môi trường agar cải thiện Hand Ford |

bởi Eurofins Scientific Corporation Môi trường Nhật Bản

Thí nghiệm trên là dữ liệu của kết quả thí nghiệm đã sử dụng nước Hypoclorit điều chỉnh pH trong nhiệt độ phòng, nồng độ Clo dư 100ppm, pH khoảng 5,6.

Biểu hiện tính diệt khuẩn tức thì vô cùng hiệu quả ngay cả với vi rút hay vi khuẩn.

| Tên | Máy sản xuất nước hypoclorit điều chỉnh độ pH |
|-----------------------|---|
| Lượng sản xuất tối đa | 1200l / giờ |
| Phạm vi pH | Axit nhẹ (pH trong khoảng 6.0) |
| Hóa chất sử dụng | 12% sodium hypochlorite 12% Carbon dioxide. |
| Nước đầu vào | PF3/4 |
| Nguồn điện | AC100V 50/60Hz |
| Kích thước bên ngoài | W305×D440×H500 (mm) |

| Loại máy | KH1200G |
|--------------------|------------------------------------|
| Nồng độ sản xuất | 50、100、150、200 ppm |
| Điều kiện cấp nước | Nước đô thị 0.12MP~0.20MP |
| Cửa nước ra | Ống đơn VP16, hoặc ống đúc sẵn 1/2 |
| Trọng lượng | Khoảng 17kg |

Nhà sản xuất

Công ty Cổ phần Kawamura

〒130-0021 東京都墨田区緑2-10-11

Nhà phân phối